

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 36/2021/HSST

Ngày 24/6/2021

*Về việc “Kiều Văn V phạm tội Mua
bán trái phép chất ma túy”*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Q

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang H và bà Lê Thị Phương M.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Lê M - Cán bộ
Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện VKSND huyện P tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Quốc T; Kiểm sát
viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P. Xét xử sơ
thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2021/TLST-HS ngày 21/5/2021 và theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HS ngày 08/6/2021 đối với bị cáo:

Kiều Văn V (Tên gọi khác: V Bơ); sinh năm 1991; HKTT: Thôn A, xã P,
huyện P1, TP Hà Nội. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn
giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12. Con ông: Kiều
Bá L và con bà Lê Thị M. Có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ hai. Tiền án,
tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 02/3/2009 bị Công an huyện P xử lý hành chính
bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi “*Cố ý gây thương tích*”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến nay, tại Trại giam số 2 -
Công an thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lại Văn T, sinh năm 1981, trú tại: Xóm 3, thôn T1, huyện K, tỉnh Hà
Nam.

Bị cáo có mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại
phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 14/01/2021, tổ công tác Công an huyện P , phối
hợp cùng Công an xã P1 tiến hành tuần tra kiểm soát, khi đi đến khu vực hồ thôn A
thì phát hiện 01 trong 02 nam thanh niên thả các ống nhựa màu đỏ xuống đất và bỏ
chạy, nên đã giữ lại. Người thanh niên ngày khai nhận tên là Kiều Văn V, đang bán

ma túy đá cho người thanh niên còn lại, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- 03 ống màu hồng kích thước (1x3,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

- 800.000đ (01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ và 03 tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ) tại túi quần phía sau bên trái của V.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu bạc, số IMEI 353286077518189.

Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện P tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V tại thôn A, xã P1, huyện P2, TP. Hà Nội, thu giữ:

- 01 ống nhựa màu vàng dài khoảng 9cm, đường kính 0,5 cm.

- 01 ống nhựa màu trắng dài khoảng 8cm, đường kính 0,5cm.

- 01 túi nilon trong suốt kích thước (8x4,5cm) đã qua sử dụng.

- 01 túi nilon trong suốt kích thước (5x4) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

- 01 cân điện tử màu đen kích thước (6x3) cm đã qua sử dụng.

- 01 bộ tẩu hút tự tạo gồm: 01 chai nhựa cao khoảng 18cm, đường kính đáy khoảng 5,5cm, đường kính nắp 2,5cm, phía trên gắn ống nhựa dài khoảng 46 cm và 01 ống thủy tinh dài 13cm, trên ống thủy tinh có gắn hình cầu đường kính khoảng 2cm.

Người thanh niên còn lại khai tên Lại Văn T và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung đã qua sử dụng cho cơ quan Công an.

Tại cơ quan điều tra, V và T khai nhận: Do là người nghiện ma túy nên ngày 13/01/2021, V1 mua 2.000.000 đồng ma túy “*đá*” của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường truyền thống thuộc địa phận thôn A, xã P để sử dụng và chia nhỏ bán lại cho những con nghiện khác, những đồ vật công an thu giữ tại nhà nhà V2 là ma túy đá và các dụng cụ V3 dùng để sử dụng và bán ma túy. Tối ngày 14/01/2021, V5 đã bán ma túy cho T1 02 lần cụ thể như sau :

Lần 1: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 14/01/2021, T mượn điện thoại nhãn hiệu Samsung, số điện thoại 0963898155 của Trần Văn Q, ở thôn B, xã T1, gọi vào số điện thoại 0963616163 của V hỏi “*anh có nước không, để em một cái*”, V1 hiểu ý T2 hỏi mua ma túy nên trả lời là “*có*”, hai bên hẹn gặp nhau ở bờ hồ đình làng thôn A. Tại đây, T đưa cho V 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, V1 đưa lại cho T1 ống nhựa bên trong có chứa ma túy “*đá*” có giá 300.000 đồng, do không có tiền trả, T2 cho V2 nợ 200.000 đồng để trừ vào lần sau.

Lần 2: Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày 14/01/2020, T tiếp tục dùng điện thoại của Q gọi điện cho V bảo “*lấy cho em 1 triệu*”, V1 hiểu là T1 muốn mua tiếp ma túy với giá 1.000.000 đồng, nên nhận lời và hẹn gặp nhau ở chỗ cũ. Khi gặp nhau, T chỉ đưa cho V 800.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, V1 cầm tiền nhét vào túi quần sau bên trái thì phát hiện lực lượng

công an nên thả 03 ống nhựa màu hồng bên trong có chứa ma túy “đá” để bán cho T1 xuống đất và bỏ chạy nhưng bị bắt giữ cùng tang vật.

Bản kết luận giám định số 715 ngày 21/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 03 ống nhựa màu hồng có tổng khối lượng là 0,798 gam là ma túy Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có khối lượng 0,987 gam là ma túy Methamphetamine.

01 túi nilon, 01 ống nhựa màu vàng, 01 ống nhựa màu trắng, 01 bộ tẩu hút tự tạo đều có dính ma túy Methamphetamine.

Qua điều tra, cơ quan điều tra còn xác định Kiều Văn V là đối tượng liên quan đến vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 12/02/2020 thôn A, xã P, P1, Hà Nội có nội dung như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, công an xã P kiểm tra hành chính phòng trọ của Kiều Văn V phát hiện 04 người gồm: Đào Văn G- SN 1995- ở thôn H, xã B, P, Hà Nội; Phan Công T- SN 1996- ở thôn K, xã P, huyện P1, Hà Nội; Phan Thị H - SN 1998- ở Phường Q, thị xã H1, tỉnh Nghệ An và Hoàng Ngọc A- SN 2000, ở tổ 14, G, G1, Nam Định đang sử dụng trái phép chất ma túy và thu giữ các tang vật gồm:

- 12 gói nilon màu trắng chứa tinh thể màu trắng (gồm 03 gói kích thước (1x1,5) cm; 08 gói kích thước (2x2) cm và 01 gói kích thước (3x6) cm).

- 02 gói nilon màu trắng kích thước (2x2) cm bên trong chứa các viên nén màu hồng.

- 01 bộ dụng cụ tự chế bằng chai nhựa cao khoảng 20 cm, đường kính đáy 5 cm, đường kính nắp 2,5 cm, đầu nắp có gắn ống hút đường kính 0,5 cm, dài khoảng 40 cm.

- 01 ống thủy tinh đường kính 0,5 cm dài 10cm đầu ống thủy tinh có gắn hình cầu đường kính 1cm, bên trong có dính tinh thể màu trắng.

Bản kết luận giám định số 1288/KLGD-PC09 ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 12 gói nilon đều là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 2,679 gam.

- 02 viên nén màu hồng bên trong 02 gói nilon đều là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 0,079 gam.

Đấu tranh tại chỗ, Đào Văn G khai nhận đó là ma túy đá của G1 và V tàng trữ để bán kiếm lời. Vụ án trên đã được các cơ quan tố tụng điều tra, truy tố, xét xử đối với Đào Văn G, bằng Bản án số án phúc thẩm số 985 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội tuyên Đào Văn G 04 năm tù 03 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1, điều 251 Bộ luật hình sự,

riêng đối với Kiều Văn V không có mặt tại địa phương, hết thời hạn điều tra nên tách hành vi phạm tội của Việt để điều tra, xử lý sau.

Đối với Phan Thị H, Phan Công T, Hoàng Ngọc A, bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện P xử phạt hành chính.

Đối với Kiều Văn V, quá trình đấu tranh liên quan đến vụ án nêu trên, G và V1 khai nhận: Cả hai là bạn nghiện ma túy nên G thường đến phòng trọ của V thuê của chị Lê Thị Q ở thôn A, xã P, chơi, sử dụng và chung tiền mua ma túy, vừa để dùng vừa bán kiếm lời. Ngày 12/02/2020, V góp 300.000 đồng, Giáp góp 200.000 đồng, ra khu vực cống đường cao tốc thuộc địa phận thôn A và mua của một người đàn ông không quen biết 500.000 đồng tiền ma túy đá rồi chia thành nhiều gói nhỏ để ở phòng trọ của V. Cùng ngày, G gọi điện bảo V về việc Lê Đức H, trú ở xã P, huyện P1, hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì V1 bảo G1 bán cho H1. Sau đó Công an xã P kiểm tra hành chính phòng trọ của V bắt giữ G và thu giữ tang vật trong đó có 12 gói ma túy đá loại Methamphetamine có tổng khối lượng 2,679 gam là của G và V cất giấu để bán.

Đối với chiếc điện thoại Samsung bên trong có sim số 0963898155 do Lại Văn T tự nguyện giao nộp, Cơ quan điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Văn Q, ở thôn B, xã T, Q1 không biết T1 mượn điện thoại để liên lạc mua ma túy của V nên ngày 06/5/2021, Cơ quan Công an đã trả chiếc điện thoại trên cho anh Q.

Tại cáo trạng số 29/CT - VKS ngày 21/5/2021 của VKSND huyện P đã truy tố bị cáo Kiều Văn V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 2 điều 251 của BLHS.

Tại phần xét hỏi: Bị cáo Kiều Văn V thành khẩn khai nhận: Do nghiện ma túy lại quen biết với Lại Văn T, nên ngày 14/01/2021 bị cáo đã 02 lần bán ma túy bán ma túy đá cho T1. Ngoài ra, vào ngày 12/02/2020 đã góp tiền ma túy với Đào Văn G mang về phòng trọ tàng trữ, sau đó bán cho Lê Đức H để kiếm lời. Bị cáo xin tự nguyện nộp lại 300.000 đồng thu lợi từ việc mua bán ma túy ngoài số tiền 800.000 đồng đã bị thu giữ và đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Phần tranh luận: Đại diện VKS nhân dân huyện P giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm về tội danh, khung hình phạt đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 điều 251 và các quy định khác của BLHS để xử phạt Kiều Văn V từ 08 – 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Công an huyện P; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P1; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án:

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận điều tra của Cơ quan điều tra, cáo trạng của Viện kiểm sát; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ căn cứ để khẳng định: Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy tại địa bàn thôn A, xã P, huyện P1 do Kiều Văn V thực hiện, theo đó, vào tối ngày 14/01/2021, khi Bị cáo đang chuẩn bị giao ma túy cho người mua là Lại Văn T, thì bị cơ quan Công an huyện P bắt quả tang cùng tang vật 03 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0.798 gam và 800.000 đồng tiền mặt, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của V cơ quan điều tra thu giữ thêm 0,987 gam ma túy Methamphetamine mà V1 khai nhận cất giấu để bán. Trước đó vào ngày 12/02/2020, khi Đào Văn G đang bán 01 gói ma túy đá cho người tên Lê Đức H với giá 300.000 đồng và bị cơ quan công an phát hiện, đồng thời khám xét, thu giữ tại phòng trọ của V 2,679 gam ma túy loại Methamphetamine V1 và G tàng trữ để bán. Tổng khối lượng ma túy V bán và tàng trữ để bán vào các ngày 12/02/2020 và 14/01/2021 là 4.464 gam Methamphetamine. Do vậy có đủ căn cứ để truy tố xét xử bị cáo Kiều Văn V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 BLHS.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã nhiều năm, mua bán ma túy với mục đích để kiếm lời, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ để cải tạo, giúp đỡ bị cáo khắc phục sai phạm và phục vụ công tác đấu tranh rắn đe phòng ngừa chung.

Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt.

Do bị cáo chưa có gia đình, không có tài sản riêng, vì vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 13/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của họ, nên không có căn cứ xử lý. Tòa không xét.

Đối với Đào Văn G và những người liên quan trước đó bị bắt quả tang về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” vào ngày 12/02/2020, đã bị xử lý bằng bản án có hiệu lực pháp luật, nên không xét.

Đối với Lại Văn T chưa nhận được ma túy từ Kiều Văn V nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

Về tang vật của vụ án gồm 01 phong bì niêm phong bên ngoài một mặt có dấu vuông có chữ ký của Kiều Văn V và giám định viên, bên trong có chứa 1,785 gam ma túy Methamphetamine, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đã được gói kín bằng giấy bên ngoài có chữ ký của Kiều Văn V và giám định viên, cần tịch thu để tiêu hủy

Đối với số tiền 1.100.000 đồng, trong đó 800.000 đồng đã bị thu giữ và 300.000 đồng, tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện xin nộp lại và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng có số IMEI 353286077518189, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bởi những nhận định trên.

TOÀ QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Kiều Văn V phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS;*
xử phạt:

Bị cáo **Kiều Văn V** 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 14/01/2021).

- *Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS; tuyên:*

Tịch thu để tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên ngoài một mặt có dấu vuông có chữ ký của Kiều Văn V và giám định viên, bên trong có chứa 1,785 gam ma túy Methamphetamine.

+ 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đã được gói kín bằng giấy bên ngoài có chữ ký của Kiều Văn V và giám định viên.

Tịch thu để phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu bạc đã qua sử dụng có số IMEI 353286077518189.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 800.000 đồng.

Tang vật đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. (*Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/5/2021 và Phiếu Ủy nhiệm chi ngày 07/6/2021*).

Buộc bị cáo phải truy nộp 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

- *Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:*

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú về phần quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan của mình trong vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Sở Tư pháp Hà Nội;
- Bị cáo; Người có QL và NV LQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Q

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA